



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0051377

(51)^{2020.01} A41B 13/06

(13) B

(21) 1-2022-00177

(22) 10/06/2020

(86) PCT/JP2020/022797 10/06/2020

(87) WO2020/261989 30/12/2020

(30) 2019-121861 28/06/2019 JP

(45) 25/09/2025 450

(43) 25/04/2022 409A

(73) FAST RETAILING CO., LTD. (JP)

10717-1, Sayama, Yamaguchi-shi, Yamaguchi 7540894, Japan

(72) HOSHI Akira (JP); TAKAHASHI Megumi (JP); CHANG Youna (JP); KAWANO Maki (JP).

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CHẶN

(21) 1-2022-00177

(57) Sáng chế đề cập đến chắn mà dễ dàng duy trì trạng thái gấp và thể hiện các tính chất bảo vệ chống lạnh vượt trội. Chắn (100A, 100B) bao gồm nhóm nút thứ nhất (31) ở hai bên trái và phải của phần dưới của chắn (100A, 100B). Nhóm nút thứ nhất (31) bao gồm nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b), các nhóm nút phía trên và phía dưới (31a, 31b) gồm một hoặc nhiều nút. Phần ăn khớp của nhóm nút phía trên (31a) và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới (31b) được bố trí trên các bề mặt khác nhau của chắn (100A, 100B). Phần dưới của chắn (100A, 100B) được gấp lại và nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b) ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái gấp của chắn (100A, 100B).

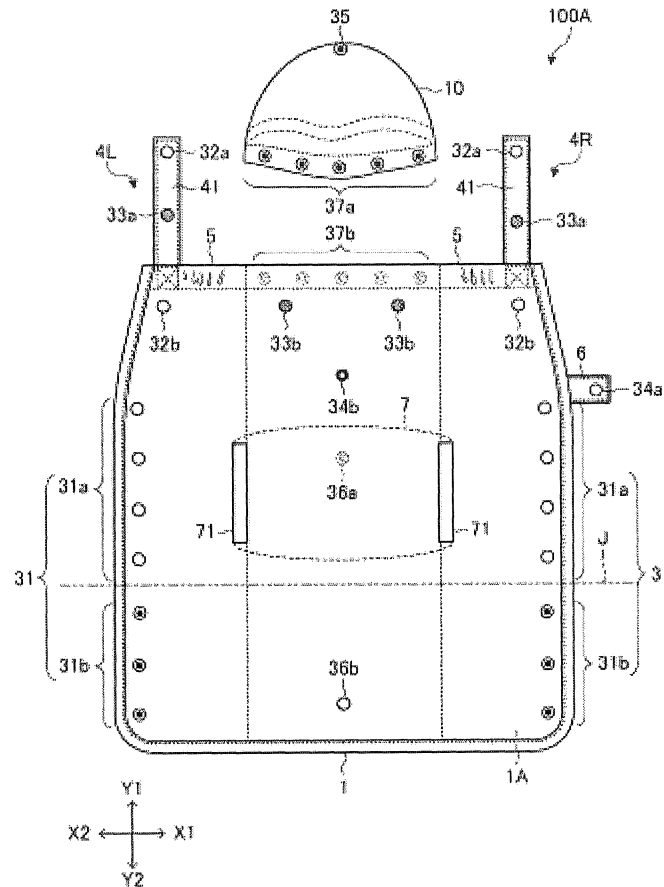


FIG.1

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến chăn.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, trong số các chăn được sử dụng để bảo vệ trẻ sơ sinh khỏi lạnh, có những chăn có thể không chỉ được sử dụng như khăn phủ giường mà còn có thể được sử dụng để gắn vào vật mang chẳng hạn như chiếc địu trẻ hoặc xe đẩy. Để bàn chân của trẻ sơ sinh không bị lộ ra ngoài khi sử dụng vật mang, chăn được bố trí phần lòng chân giống túi (xem tài liệu sáng chế 1) và chăn có khả năng tạo ra dạng túi bằng cách kéo dây (xem tài liệu sáng chế 2), và tương tự, đã được đề xuất.

Ngoài ra, chăn có phần chứa giống túi có thể được tạo ra tạm thời bằng cách gấp lại phần dưới của chăn và đóng hai bên bằng cách sử dụng các nút đã được đề xuất. Ví dụ, có chăn được bố trí các chi tiết khóa chẳng hạn như các nút bấm ở hai bên trái và phải của phần dưới của chăn gần như là hình vuông, và có khả năng, bằng cách gấp chăn để ăn khớp các chi tiết khóa, duy trì trạng thái gấp trong đó bàn chân của trẻ sơ sinh được quán lại (xem tài liệu sáng chế 3).

Danh mục tài liệu trích dẫn

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: JP 3115088 U

Tài liệu sáng chế 2: Công bố đơn yêu cầu cấp Patent Nhật Bản số 6038746

Tài liệu sáng chế 3: JP 2005-290653 A

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Vấn đề kỹ thuật

Chăn có dạng tạo tạm thời phần chứa nêu trên có khả năng quán bàn chân của trẻ sơ sinh lại bằng cách gấp lại khi được sử dụng cho vật mang và có thể được sử dụng làm khăn phủ giường chẳng hạn như chăn đắp chân bằng cách mở nếp gấp ra. Chăn có thể được sử dụng ở nhiều dạng mà phục vụ nhiều ứng dụng và do đó rất tiện lợi.

Tuy nhiên, thỉnh thoảng các nút này không dùng được nữa do chuyển động mạnh của trẻ sơ sinh. Ví dụ, trong trường hợp chấn được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 3 ở trên, trong khi chi tiết khóa và chi tiết bị khóa được tạo ra để ăn khớp với nhau, nếu bàn chân của trẻ sơ sinh tiếp xúc với vùng ăn khớp, thì có tải lớn trong quá trình tiếp xúc và thỉnh thoảng việc tách rời xảy ra. Ngoài ra, do vùng giữa chi tiết khóa và vị trí gấp hở, nên bàn chân của trẻ sơ sinh thỉnh thoảng bị lộ ra ngoài thông qua vùng hở, do đó làm cho hiệu quả bảo vệ chống lạnh không đủ.

Mục đích của sáng chế là đề xuất chấn mà dễ dàng duy trì trạng thái gấp và thể hiện các tính chất bảo vệ chống lạnh vượt trội.

Giải pháp cho vấn đề

Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất chấn (100A, 100B) bao gồm nhóm nút thứ nhất (31) ở hai bên trái và phải của phần dưới của chấn (100A, 100B), trong đó nhóm nút thứ nhất (31) bao gồm nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b), mỗi nhóm nút phía trên và phía dưới (31a, 31b) gồm một hoặc nhiều nút, phần ăn khớp của nhóm nút phía trên (31a) và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới (31b) được bố trí trên các bề mặt khác nhau của chấn (100A, 100B), và phần dưới của chấn (100A, 100B) được gấp lại và nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b) ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái gấp của chấn (100A, 100B).

Hiệu quả của sáng chế

Sáng chế có khả năng tạo ra chấn mà dễ dàng duy trì trạng thái gấp và thể hiện các tính chất bảo vệ chống lạnh vượt trội.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu bằng minh họa, từ mặt vải ngoài, chấn theo phương án của sáng chế.

Fig.2 là hình chiếu bằng minh họa, từ mặt vải lót, chấn theo phương án của sáng chế.

Fig.3 là hình chiếu bằng minh họa chấn ở trạng thái gấp.

Fig.4 là hình chiếu bằng minh họa chăn ở trạng thái cuộn lại.

Fig.5 là hình vẽ phối cảnh minh họa ví dụ sử dụng trong đó chăn được gắn vào chiếc địu trẻ.

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh minh họa ví dụ sử dụng trong đó chăn được gắn vào xe đẩy.

Fig.7 là hình chiếu bằng minh họa chăn theo ví dụ sửa đổi của phương án sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Một phương án về chăn theo sáng chế sẽ được mô tả dưới đây với tham chiếu đến các hình vẽ. Kết cấu được mô tả dưới đây là ví dụ (ví dụ đại diện) của phương án thực hiện của sáng chế, và sáng chế không bị giới hạn ở đó hoặc giới hạn bởi kết cấu được mô tả dưới đây. Lưu ý là, trong phần mô tả sau, hướng lên là hướng Y1 trên hình vẽ, và hướng xuống là hướng Y2 trên hình vẽ. Ngoài ra, bên phải là hướng X1 trên hình vẽ, và bên trái là hướng X2 trên hình vẽ.

Fig.1 là hình chiếu bằng minh họa, từ mặt vải ngoài 1A, chăn 100A theo một phương án của sáng chế. Fig.2 là hình chiếu bằng minh họa chăn 100A từ mặt vải lót 1B.

Chăn 100A rất đa năng như công cụ bảo vệ chống lạnh và có thể được sử dụng làm khăn phủ giường chẳng hạn như chăn quần hoặc chăn đắp chân, chẳng hạn. Ngoài ra, chăn 100A cũng có thể được sử dụng để gắn vào vật mang trẻ sơ sinh chẳng hạn như chiếc địu trẻ, xe đẩy, hoặc ghế trẻ em. Chăn 100A gần như là hình vuông khi được trải ra nhưng có khả năng, bằng cách gấp lại phần dưới của chăn 100A, tạo tạm thời phần chứa giống túi quần quanh bàn chân của trẻ sơ sinh.

Như được minh họa trên Fig.1 và Fig.2, chăn 100A bao gồm thân chăn 1 và mũ trùm đầu 10. Thân chăn 1 gần như là hình vuông và có vải lót 1B được khâu thẳng hàng với toàn bộ bề mặt của vải ngoài 1A, và mép của chúng được xử lý may viền. Thân chăn 1 được ưa chuộng nhờ các tính chất bảo vệ chống lạnh vượt trội của nó khi ở dạng chăn

bông trong đó bông hoặc lông vũ, hoặc tương tự, được bố trí giữa vải ngoài 1A và vải lót 1B.

Mặc dù không có giới hạn cụ thể về các vật liệu thô của vải ngoài 1A và vải lót 1B, nhưng các vật liệu thô thể hiện các đặc tính giữ nhiệt, chống thấm nước, và chống gió vượt trội, hoặc tương tự, có thể được sử dụng làm vải ngoài 1A chẳng hạn như, ví dụ, ni lông, polyeste, hoặc các vải tổng hợp khác.

Các vật liệu thô thể hiện kết cấu, tính đàn hồi, và tính giữ nhiệt vượt trội, và vân vân, chẳng hạn như lông cừu, da lông, bông, hoặc tương tự, ví dụ, có thể được sử dụng làm vải lót 1B.

Chăn 100A bao gồm nhiều nút chẳng hạn như nhóm nút thứ nhất 31, được mô tả sau đó. Các nút khác nhau được sử dụng cho chăn 100A là, ví dụ, nút bấm và được bố trí theo cặp, cụ thể là, nút đực có phần ăn khớp nhô ra và nút cái có phần ăn khớp lõm vào.

Trên Fig.1 và Fig.2, hình tròn kép có phần bên trong màu đen thể hiện bề mặt của nút được bố trí phần ăn khớp nhô ra, và hình tròn kép có phần bên ngoài màu đen thể hiện bề mặt của nút được bố trí phần ăn khớp lõm vào. Hình tròn đơn thể hiện bề mặt của nút không có phần ăn khớp. Ngoài ra, mặc dù không có giới hạn về vật liệu thô của các nút khác nhau được sử dụng cho chăn 100A và các ví dụ khả thi bao gồm nhựa, kim loại, và tương tự, tốt hơn nếu là nhựa theo quan điểm chống dị ứng.

(Nhóm nút thứ nhất)

Nhóm nút thứ nhất 31 lần lượt được bố trí ở hai bên trái và phải của phần dưới của thân chăn 1. Nhóm nút thứ nhất 31 bao gồm nhóm nút 31a được bố trí ở mặt trên và nhóm nút 31b được bố trí ở mặt dưới.

Chăn 100A được gấp lại ở vị trí gấp J sao cho vải lót 1B nằm bên trong, và các nhóm nút 31a và 31b ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái gấp của chăn 100A. Do bàn chân của trẻ sơ sinh nằm trong phần chứa giống túi được tạo ra bởi phần dưới của chăn 100A nhờ quá trình gấp này, nên bàn chân có thể được quấn và các tính chất

bảo vệ chống lạnh được cải thiện.

Phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới 31b được bố trí trên các mặt khác nhau của chần 100A. Vì vậy, phần mà tại đó nhóm nút phía trên 31a của thân chần 1 được bố trí và phần được gấp mà tại đó nhóm nút phía dưới 31b được bố trí được xếp lớp lên nhau sao cho vải ngoài 1A và vải lót 1B đối diện nhau khi các phần ăn khớp nêu trên được làm để ăn khớp với nhau.

Theo phương án này, phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a được bố trí trên bề mặt ở mặt vải lót 1B và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới 31b được bố trí trên bề mặt ở mặt vải ngoài 1A, nhưng mối quan hệ giữa các bề mặt được bố trí cũng có thể bị đảo ngược. Ngoài ra, mặc dù phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a bị lõm vào và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới 31b nhô ra, nhưng mối quan hệ giữa các hình dạng ăn khớp với nhau cũng có thể bị đảo ngược. Khi phần ăn khớp được bố trí trên vải lót 1B bị lõm vào, sẽ có ít cảm giác khó chịu khi tiếp xúc với phần ăn khớp, là thích hợp hơn.

Fig.3 minh họa chần 100A ở trạng thái gấp. Phần dưới của thân chần 1 mà tại đó nhóm nút phía dưới 31b được bố trí được gấp lại, và hai đầu bên trái và phải của thân chần 1 mà tại đó nhóm nút phía trên 31a được bố trí được xếp lớp lên hai đầu bên trái và phải của phần được gấp.

Phần ăn khớp nhô ra của nhóm nút phía dưới 31b được bố trí trên bề mặt ở mặt vải ngoài 1A ăn khớp với phần ăn khớp lõm vào của nhóm nút phía trên 31a được bố trí trên bề mặt ở mặt vải lót 1B, nhờ đó duy trì trạng thái gấp.

Do đó, với cách bố trí này theo phương án của sáng chế, các nhóm nút 31a và 31b không được ăn khớp dễ dàng ở trạng thái gấp, thay vào đó, chúng được ăn khớp ở trạng thái trong đó hai đầu bên trái và phải của thân chần 1 mà tại đó các nhóm nút 31a và 31b được bố trí, một cách tương ứng, được xếp lớp lên nhau. Các phần ăn khớp của các nhóm nút 31a và 31b nằm giữa các phần của thân chần 1 mà được xếp lớp lên nhau, và vì vùng ăn khớp không được để lộ bên trong phần chứa, nên bàn chân của trẻ sơ sinh

có thể được ngăn không cho tiếp xúc trực tiếp với vùng ăn khớp bên trong phần chứa.

Do đó, tải trọng mà tác động trong quá trình tiếp xúc được giảm bớt, do đó cho phép ngăn chặn sự tách rời và tạo điều kiện thuận lợi duy trì trạng thái gấp. Ngoài ra, khoảng hở giữa hai bên trái và phải của phần chứa có thể được đóng bằng cách xếp lớp thân chần 1, nhờ đó còn nâng cao các tính chất bảo vệ chống lạnh.

Theo phương án này, số lượng nút ở nhóm nút phía trên 31a, là bốn, lớn hơn số lượng nút ở nhóm nút phía dưới 31b, là ba. Vì vậy, ba nút để ăn khớp với nhóm nút phía dưới 31b được chọn trong số bốn nút tạo thành nhóm nút phía trên 31a, cho phép thay đổi vị trí gấp J.

Do đó, chiều dài theo hướng thẳng đứng của chần 100A ở trạng thái gấp có thể được điều chỉnh để phù hợp với chiều cao của trẻ sơ sinh, chiều cao của bề mặt ghế xe đẩy, và vân vân. Ví dụ, chiều dài theo hướng thẳng đứng của chần 100A có thể được rút ngắn bằng cách chọn ba nút trên, và có thể được kéo dài bằng cách chọn ba nút dưới, trong số bốn nút tạo thành nhóm nút 31a.

Lưu ý là số lượng nút tạo thành mỗi trong số các nhóm nút 31a và 31b cũng có thể giống nhau. Trong trường hợp này, vị trí gấp J có thể được điều chỉnh bằng cách làm ăn khớp một vài thay vì tất cả nhóm nút phía trên 31a và nhóm nút phía dưới 31b.

Cặp nút thứ sáu 36a và 36b được bố trí ở giữa theo hướng trái-phải của phần dưới của thân chần 1. Cặp nút thứ sáu 36a và 36b lần lượt được bố trí ở mặt trên và dưới của vị trí gấp J.

Nhờ làm cho mỗi trong số các nhóm nút 31a và 31b ăn khớp với nhau và cặp nút thứ sáu 36a và 36b ăn khớp với nhau, nên có thể duy trì trạng thái gấp của chần 100A ổn định hơn và ngăn chặn sự chùng xuống của tâm phần được gấp.

Ngoài ra, vì khoảng hở ở mặt trên của phần được gấp được đóng một phần, nên các tính chất bảo vệ chống lạnh được nâng cao thêm. Ngoài ra, vì phần chứa giống túi được tạo ra bằng cách gấp được chia theo hướng trái-phải, nên cả hai bàn chân của trẻ sơ sinh có thể được chứa riêng lẻ.

(Các phần tạo vòng)

Các phần tạo vòng 4L và 4R lần lượt được bố trí ở hai bên trái và phải của phần trên của thân chần 1. Các phần tạo vòng 4L và 4R tạo thành vòng để gắn chần 100A vào vật mang trẻ sơ sinh chẳng hạn như chiếc đu trẻ, xe đẩy, hoặc ghế trẻ em của xe ô tô hoặc xe đạp. Mỗi phần tạo vòng 4L và 4R bao gồm chi tiết gắn 41, cặp nút thứ hai 32a và 32b, và cặp nút thứ ba 33a và 33b.

Chi tiết gắn 41 theo phương án này là chi tiết có dạng dây đeo mà kéo dài hướng lên trên từ thân chần 1. Chi tiết gắn 41 cũng có thể kéo dài đến hai bên trái và phải của thân chần 1. Chi tiết gắn 41 tạo thành vòng bằng cách quấn quanh chi tiết tiếp nhận phần gắn chẳng hạn như dải, đai, hoặc khung của vật mang, và chần 100A có khả năng gắn vào vật mang nhờ cặp nút thứ hai 32a và 32b được làm ăn khớp với nhau hoặc cặp nút thứ ba 33a và 33b được làm ăn khớp với nhau.

Trong số cặp nút thứ hai 32a và 32b, nút thứ hai 32a được bố trí ở một đầu của chi tiết gắn 41 ở phía đối diện với thân chần 1, và nút thứ hai 32b được bố trí ở hai đầu bên trái và phải của phần trên của thân chần 1.

Trong số cặp nút thứ ba 33a và 33b, nút thứ ba 33a được bố trí gần với tâm của chi tiết gắn 41, và nút thứ ba 33b được bố trí về phía tâm theo hướng trái-phải của phần trên của thân chần 1.

Phần tạo vòng 4R do các nút thứ hai 32a và 32b ăn khớp với nhau tạo thành và phần tạo vòng 4L do các nút thứ ba 33a và 33b ăn khớp với nhau tạo thành được minh họa trên Fig.3. Khi các nút thứ hai 32a và 32b được làm ăn khớp với nhau theo phần tạo vòng 4R, chiều dài của chần 100A theo hướng trái-phải không thay đổi.

Mặt khác, khi các nút thứ ba 33a và 33b được làm ăn khớp với nhau theo phần tạo vòng 4L, vì hai bên trái và phải của chần 100A được gấp lại về phía tâm theo hướng trái-phải, nên chiều dài của chần 100A theo hướng trái-phải được rút ngắn.

Vì vậy, cặp nút thứ hai 32a và 32b có thể được sử dụng phù hợp để gắn vào vật mang lớn hơn chẳng hạn như xe đẩy, và cặp nút thứ ba 33a và 33b có thể được sử dụng

phù hợp để gắn vào vật mang nhỏ chẳng hạn như chiếc đũa tre. Do đó, kích thước của chần 100A tại thời điểm gắn có thể được điều chỉnh để phù hợp với kích thước của vật mang.

Nút thứ hai 32a được bố trí trên chi tiết gắn 41 và nút thứ ba 33b được bố trí trên thân chần 1 không ăn khớp với nhau. Ví dụ, các phần ăn khớp tương ứng của nút thứ hai 32a và nút thứ ba 33b đều có cùng hình dạng lõm vào và không ăn khớp với nhau. Tương tự, nút thứ ba 33a được bố trí trên chi tiết gắn 41 và nút thứ hai 32b được bố trí trên thân chần 1 đều có phần ăn khớp với cùng hình dạng nhô ra và không ăn khớp với nhau.

Do đó, có thể ngăn các nút không tạo cặp ăn khớp với nhau do sai lầm và tránh trường hợp mà chiều dài của chần 100A theo hướng trái-phải không phù hợp với xe đẩy hoặc chiếc đũa tre. Lưu ý là các hình dạng lõm vào và nhô ra của các phần ăn khớp không cần giống nhau, thay vào đó, các kích thước và kết cấu của các phần ăn khớp có thể được thay đổi để ngăn hình dạng giống nhau không ăn khớp với nhau.

Các nút thứ hai 32a và 32b khác với các nút thứ ba 33a và 33b về hình dạng bên ngoài của chúng, chẳng hạn như về màu sắc, mẫu, kích thước, hoặc hình dạng. Do đó, dễ dàng phân biệt các nút tạo thành cặp. Ví dụ, các nút thứ hai 32a và 32b có thể được làm màu trắng, các nút thứ ba 33a và 33b có thể được làm màu vàng, và đường kính của các nút thứ hai 32a và 32b có thể được làm lớn hơn đường kính của các nút thứ ba 33a và 33b.

(Phần có thể mở rộng)

Phần có thể mở rộng 5 được bố trí ở mỗi trong số hai bên trái và phải của phần trên của thân chần 1. Kích thước của vật mang theo hướng trái-phải có thể khác phụ thuộc vào nhà sản xuất và vân vân ngay cả đối với cùng loại vật mang và có thể không khớp với kích thước của chần 100A theo hướng trái-phải khi chần được gắn vào vật mang. Có thể đạt được sự phù hợp với kích thước của vật mang thông qua sự giãn ra/co lại của phần có thể mở rộng 5 ngay cả trong những trường hợp như vậy, nhờ đó nâng

cao tính đa năng của chăn 100A.

Phần có thể mở rộng 5 theo phương án này được tạo ra bằng cách tạo khoảng hở cho dây chun vào đầu trên của thân chăn 1 và luồn dây chun vào bên trong của nó. Tuy nhiên, không có giới hạn về phương pháp tạo ra phần có thể mở rộng 5 miễn là phần này có thể mở rộng.

(Chi tiết cài)

Chăn 100A bao gồm chi tiết cài 6 để cất giữ và cặp nút thứ tư 34a và 34b. Chi tiết cài 6 là chi tiết có dạng dây đeo mà kéo dài từ thân chăn 1. Chi tiết cài 6 theo phương án này kéo dài về bên phải (theo hướng X1) của thân chăn 1, nhưng không có giới hạn cụ thể về hướng kéo dài, cũng có thể về bên trái (hướng X2) hoặc hướng xuống dưới (hướng Y2).

Nút thứ tư 34a được bố trí trên chi tiết cài 6 và nút thứ tư 34b được bố trí trên thân chăn 1. Nút thứ tư 34b nằm ở giữa theo hướng trái-phải của thân chăn 1 và có vị trí theo hướng thẳng đứng mà tương ứng với chi tiết cài 6. Các phần ăn khớp của các nút thứ tư 34a và 34b được bố trí trên các bề mặt khác nhau của chăn 100A.

Bằng cách cuộn chăn 100A lại theo hướng trái-phải sau khi gấp một lần hoặc nhiều lần theo hướng thẳng đứng và làm cho cặp nút thứ tư 34a và 34b ăn khớp với nhau, trạng thái cuộn lại của chăn 100A được duy trì. Do đó, việc cất giữ và mang chăn 100A rất đơn giản.

Fig.4 minh họa trạng thái trong đó chăn 100A được cuộn lại. Các nút thứ tư 34a và 34b ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái cuộn lại của chăn 100A và cho phép chăn được cất giữ nhỏ gọn.

(Túi)

Túi có dạng ống 7 được bố trí ở mặt vải ngoài 1A của chăn 100A. Túi 7 bao gồm các lỗ túi 71, là hai lỗ nối ống. Nếu chăn 100A được gắn vào chiếc đệm trẻ, người mang chiếc đệm trẻ có thể đặt tay vào trong túi 7 để bảo vệ khỏi bị lạnh. Trẻ sơ sinh, được đỡ bằng chiếc đệm trẻ, cũng có thể được đỡ bằng tay bên trong túi 7.

(Mũ trùm đầu)

Mũ trùm đầu 10 được tạo ra ở dạng vòm có đáy hở, và một phần của mép chu vi hở được gắn theo cách tháo được vào đầu trên của thân chấn 1. Chấn 100A theo phương án của sáng chế bao gồm cặp nút thứ bảy 37a và 37b để gắn mũ trùm đầu 10.

Nút thứ bảy 37a được bố trí trên một phần của mép chu vi hở của mũ trùm đầu 10, ví dụ, trên nửa chu vi của mép chu vi, và nút thứ bảy 37b được bố trí ở đầu trên của thân chấn 1.

Các nút thứ bảy 37a và 37b ăn khớp với nhau, cho phép mũ trùm đầu 10 được gắn vào thân chấn 1. Lưu ý là mũ trùm đầu 10 cũng có thể được gắn theo cách tháo được vào thân chấn 1 bằng cách sử dụng các móc cài thay vì các nút, chẳng hạn như các quai móc.

Mũ trùm đầu 10 bao gồm nút thứ năm 35 được bố trí ở đỉnh đầu. Nút thứ năm 35 bao gồm phần ăn khớp mà ăn khớp với nút thứ tư 34b được bố trí trên thân chấn 1 dùng cho mục đích cất giữ.

Nút thứ năm 35 và nút thứ tư 34b ăn khớp với nhau, cho phép mũ trùm đầu 10 được gắn chặt vào thân chấn 1. Lưu ý là, miễn là mũ trùm đầu 10 có thể được gắn chặt, vị trí đặt của nút thứ năm 35 không bị giới hạn ở đỉnh đầu.

(Ví dụ sử dụng 1)

Fig.5 minh họa ví dụ sử dụng trong đó chấn 100A được gắn vào chiếc đệm trẻ. Chiếc đệm trẻ C1 bao gồm thân đỡ trẻ sơ sinh C11 và cặp dây đeo C12 và dây thắt lưng C13, hoặc tương tự, mà được ghép nối với thân đỡ C11. Bằng cách quấn chi tiết gắn 41 của chấn 100A quanh các dây đeo C12 và làm cho các nút thứ ba 33a và 33b ăn khớp với nhau, chấn 100A có thể được gắn vào chiếc đệm trẻ C1.

Phần dưới của chấn 100A được gấp lại và mỗi trong số các nhóm nút 31a và 31b ăn khớp với nhau, nhờ đó tạo thành phần chứa cho bàn chân của trẻ sơ sinh. Các khoảng hở ở hai bên trái và phải của hai đầu bên trái và phải của phần chứa được đóng khi các phần được gấp của thân chấn 1 được xếp lớp lên nhau, nhờ đó nâng cao các tính chất

bảo vệ chống lạnh.

Ngoài ra, nút thứ tư 34b và nút thứ năm 35 ăn khớp với nhau để khóa chặt mũ trùm đầu 10 vào thân chăn 1 sao cho mũ trùm đầu 10 không sập xuống gần đầu của trẻ sơ sinh khi không sử dụng.

(Ví dụ sử dụng 2)

Fig.6 minh họa ví dụ sử dụng trong đó chăn 100A được gắn vào xe đẩy. Chăn 100A có thể được gắn vào xe đẩy C2 bằng cách quấn chi tiết gắn 41 của chăn 100A quanh tay cầm C21 của xe đẩy C2 và làm cho các nút thứ hai 32a và 32b ăn khớp với nhau.

Giống như chiếc đệm trẻ C1, trong trường hợp xe đẩy C2, phần dưới của chăn 100A được gấp lại và mỗi trong số các nhóm nút 31a và 31b ăn khớp với nhau, nhờ đó tạo thành phần chứa cho bàn chân của trẻ sơ sinh. Ngoài ra, các nút thứ sáu 36a và 36b ăn khớp với nhau, và phần chứa cho bàn chân của trẻ sơ sinh được chia thành các phần chứa lần lượt cho chân bên trái và bên phải. Khoảng hở phía trên của phần chứa được đóng một phần do sự ăn khớp này, do đó còn nâng cao các tính chất bảo vệ chống lạnh.

Như đã đề cập ở trên, đối với chăn 100A theo phương án của sáng chế, các nhóm nút 31a và 31b ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái trong đó phần dưới của chăn 100A được gấp lại. Các phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a và nhóm nút phía dưới 31b được bố trí trên các mặt khác nhau của thân chăn 1.

Vì vậy, mỗi phần ăn khớp tương ứng của các nhóm nút 31a và 31b nằm giữa các phần được bố trí của thân chăn 1 và không được để lộ mặt trong được gấp. Nghĩa là, vì các phần ăn khớp không tiếp xúc trực tiếp với bàn chân của trẻ sơ sinh, nên sự tách rời do chuyển động mạnh của trẻ sơ sinh không dễ dàng xảy ra, nhờ đó tạo điều kiện thuận lợi để duy trì trạng thái gấp.

Ngoài ra, cặp nút thứ hai 32a và 32b và cặp nút thứ ba 33a và 33b, mà được bố trí để gắn vào vật mang, khác nhau về hình dạng và không ăn khớp với nhau. Theo đó, dễ dàng phân biệt giữa các nút thứ hai 32a và 32b dùng cho xe đẩy và các nút thứ ba

33a và 33b dùng cho chiếc đu trẻ, và sự ăn khớp do ghép sai cũng có thể được ngăn chặn.

Mặc dù các phương án được ưu tiên đã được mô tả ở trên, nhưng sáng chế không bị giới hạn ở các phương án này, thay vào đó, các biến đổi và cải biến khác nhau có thể được thực hiện nằm trong phạm vi của sáng chế.

(Ví dụ cải biến 1)

Mặc dù chi tiết gắn 41 của chần 100A có dạng dây đeo, miễn là có thể tạo ra vòng để quấn quanh vật mang, nhưng chi tiết gắn hình tam giác, gần như là hình vuông, hoặc hình dạng khác, cũng có thể được sử dụng.

Fig.7 là hình chiếu bằng minh họa, từ mặt vật liệu ngoài 1A, chần 100B bao gồm chi tiết gắn hình tam giác 42. Vì chần 100B có cùng kết cấu với chần 100A ngoại trừ không có mũ trùm đầu và có chi tiết gắn có hình dạng khác, nên các số chỉ dẫn giống nhau được ký hiệu cho các phần kết cấu giống nhau và phần mô tả chi tiết của chúng được lược bỏ.

Chi tiết gắn 42 có hình dạng tam giác vuông mà có hai cạnh tạo thành góc vuông được gắn vào thân chần 1 và cạnh còn lại kéo dài về phía hai bên trái và phải của thân chần 1.

Nút thứ hai 32a và nút thứ ba 33a được bố trí ở đầu trên của chi tiết gắn 42, và nút thứ hai 32b và nút thứ ba 33b được bố trí ở đầu trên của thân chần 1. Trong trường hợp chần 100B, phần có thể mở rộng 5 được bố trí không chỉ trên thân chần 1 mà còn ở đầu trên của chi tiết gắn 42.

Nút thứ hai 32a được bố trí ở hai đầu bên trái và phải của chi tiết gắn 42, và nút thứ hai 32b được bố trí ở hai đầu bên trái và phải của thân chần 1. Nút thứ ba 33a được bố trí ở giữa theo hướng trái-phải của chi tiết gắn 42, và nút thứ ba 33b được bố trí về phía tâm theo hướng trái-phải của thân chần 1.

Chiều dài của chần 100B theo hướng trái-phải khi các nút thứ hai 32a và 32b được làm ăn khớp với nhau lớn hơn chiều dài khi các nút thứ ba 33a và 33b được làm

ăn khớp với nhau. Theo đó, theo phương án nêu trên, các nút thứ hai 32a và 32b có thể được sử dụng phù hợp cho xe đẩy và các nút thứ ba 33a và 33b dùng cho chiếc đu trẻ.
(Ví dụ cải biến 2)

Các chần 100A và 100B được tạo ra gần như là hình vuông, và các nhóm nút 31a và 31b được bố trí theo chiều dọc thành một hàng. Tuy nhiên, miễn là phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới 31b lần lượt được bố trí trên các mặt khác nhau của các chần 100A và 100B, không có giới hạn cụ thể về hình dạng của chần và vị trí nút.

Ví dụ, thân chần 1 được tạo ra sao cho mặt dưới của chần nhô ra xa vị trí gấp J hơn mặt trên của chần theo hướng trái-phải, và nhóm nút phía dưới 31b có thể được bố trí trên phần nhô ra. Các nhóm nút 31a và 31b có thể được làm ăn khớp với nhau bằng cách gấp lại phần dưới của thân chần 1 và gấp lại xa hơn phần nhô ra của phần được gấp.

Trong trường hợp này, nhờ bố trí phần ăn khớp của nhóm nút phía trên 31a và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới 31b trên các bề mặt khác nhau của thân chần 1, nên có thể ngăn không cho xảy ra sự tách rời.

(Ví dụ cải biến 3)

Mặc dù nhóm nút phía trên 31a và nhóm nút phía dưới 31b của các chần 100A và 100B đều bao gồm nhiều nút và do đó sự tách rời được ngăn chặn, mà tốt hơn là, số lượng nút mà mỗi nhóm nút 31a và 31b bao gồm cũng có thể là một.

Danh mục số chỉ dẫn

100A, 100B Chần

1 Thân chần

1A Vải ngoài

1B Vải lót

31 Nhóm nút thứ nhất

31a Nhóm nút phía trên

31b Nhóm nút phía dưới

32a, 32b Nút thứ hai

33a, 33b Nút thứ ba

4R, 4L Phần tạo vòng

41, 42 Chi tiết gắn

5 Phần có thể mở rộng

6 Chi tiết cài

7 Túi

10 Mũ trùm đầu

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Chăn (100A, 100B) bao gồm:

thân (1) là tấm nhiều lớp gồm nhiều loại vải;

nhóm nút thứ nhất (31) ở hai bên trái và phải của phần dưới của chăn (100A, 100B),

trong đó nhóm nút thứ nhất (31) bao gồm nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b),

các nhóm nút phía trên và phía dưới (31a, 31b) gồm một hoặc nhiều nút,

phần ăn khớp của nhóm nút phía trên (31a) và phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới (31b) được bố trí trên các bề mặt khác nhau của chăn (100A, 100B) được bố trí trên cùng đường ở hai phần đầu bên trái và phải của mỗi bề mặt, và

phần dưới của chăn (100A, 100B) được gấp lại, hai phần đầu bên trái và phải của chăn còn được gấp vào trong, và nhóm nút phía trên (31a) và nhóm nút phía dưới (31b) đối diện và ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái gấp của chăn (100A, 100B).

2. Chăn (100A, 100B) theo điểm 1, trong đó:

phần ăn khớp của nhóm nút phía trên (31a) được bố trí trên bề mặt của chăn (100A, 100B) ở mặt vải lót (1B), và

phần ăn khớp của nhóm nút phía dưới (31b) được bố trí trên bề mặt của chăn (100A, 100B) ở mặt vải ngoài (1A).

3. Chăn (100A, 100B) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó nhóm nút phía trên (31a) có số lượng nút lớn hơn nhóm nút phía dưới (31b).

4. Chăn (100A, 100B) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, chăn này còn bao gồm:

phần tạo vòng (4R, 4L) ở hai bên trái và phải của phần trên của chăn (100A, 100B),

trong đó phần tạo vòng (4R, 4L) này bao gồm:

chi tiết gắn (41, 42) mà kéo dài từ thân (1) của chăn (100A, 100B);

cặp nút thứ hai (32a, 32b), một trong số đó được bố trí trên chi tiết gắn (41, 42) và nút còn lại được bố trí trên phần trên của thân (1); và

cặp nút thứ ba (33a, 33b), một trong số đó được bố trí ở vị trí khác với nút thứ hai (32a) của chi tiết gắn (41, 42) và nút còn lại được bố trí ở vị trí khác với nút thứ hai (32b) của phần trên của thân (1),

chăn (100A, 100B) được gắn vào vật mang nhờ chi tiết gắn (41, 42) được quấn quanh chi tiết tiếp nhận phần gắn của vật mang và cặp nút thứ hai (32a, 32b) ăn khớp với nhau hoặc cặp nút thứ ba (33a, 33b) ăn khớp với nhau, và

các nút thứ hai (32a, 32b) và các nút thứ ba (33a, 33b) không ăn khớp với nhau.

5. Chăn (100A, 100B) theo điểm 4, trong đó các nút thứ hai (32a, 32b) và các nút thứ ba (33a, 33b) khác nhau về hình dạng.

6. Chăn (100A, 100B) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, chăn này còn bao gồm:

chi tiết cài (6) mà kéo dài từ thân (1) của chăn (100A, 100B); và

cặp nút thứ tư (34a, 34b), một trong số đó được bố trí trên chi tiết cài (6) và nút còn lại được bố trí trên thân (1) của chăn (100A, 100B),

trong đó chăn (100A, 100B) được cuộn lại và cặp nút thứ tư (34a, 34b) ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái cuộn lại của chăn (100A, 100B).

7. Chăn (100A, 100B) theo điểm 6, chăn này còn bao gồm:

mũ trùm đầu (10); và

nút thứ năm (35) được bố trí trên mũ trùm đầu (10),

trong đó nút thứ năm (35) và nút thứ tư (34b) được bố trí trên chăn (100A, 100B) ăn khớp với nhau, nhờ đó gắn chặt mũ trùm đầu (10) vào thân (1).

8. Chăn (100A, 100B) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó bề mặt của chăn (100A, 100B) trên mặt vải ngoài (1A) bao gồm túi (7).

9. Chăn (100A, 100B) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, chăn này còn bao

gồm:

cặp nút thứ sáu (36a, 36b) ở giữa theo hướng trái-phải của phần dưới của chần (100A, 100B),

trong đó cặp nút thứ sáu (36a, 36b) lần lượt được bố trí ở mặt trên và mặt dưới của vị trí gấp,

phần dưới của chần (100A, 100B) được gấp lại ở vị trí gấp và cặp nút thứ sáu (36a, 36b) ăn khớp với nhau, nhờ đó duy trì trạng thái gấp của chần (100A, 100B), và phần chứa giống túi được tạo ra bằng cách gấp được chia theo hướng trái-phải.

10. Chần (100A, 100B) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 9, chần này còn bao gồm:

phần có thể mở rộng (5) ở hai bên trái và phải của phần trên của chần (100A, 100B).

FIG. 3

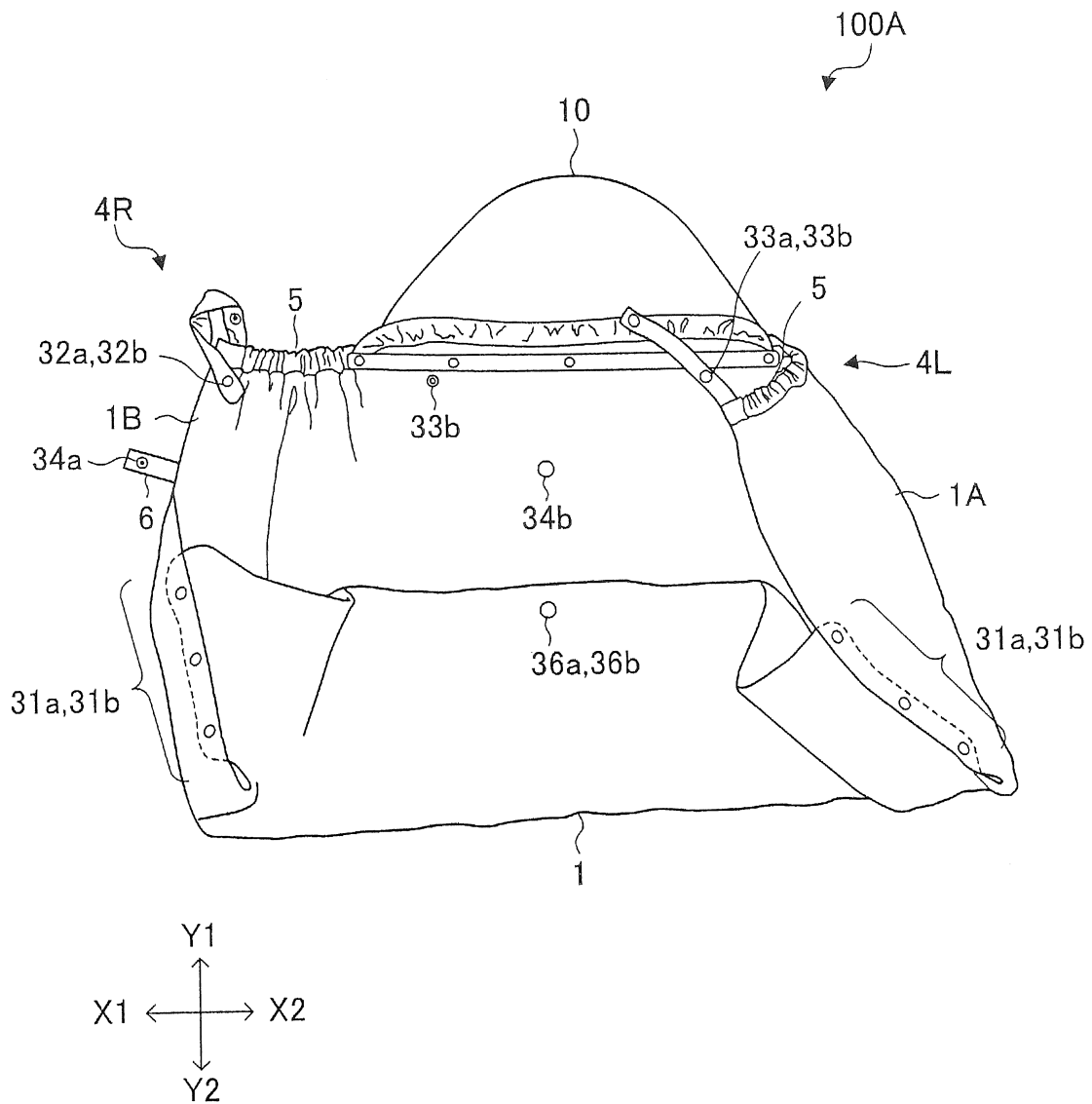


FIG. 4

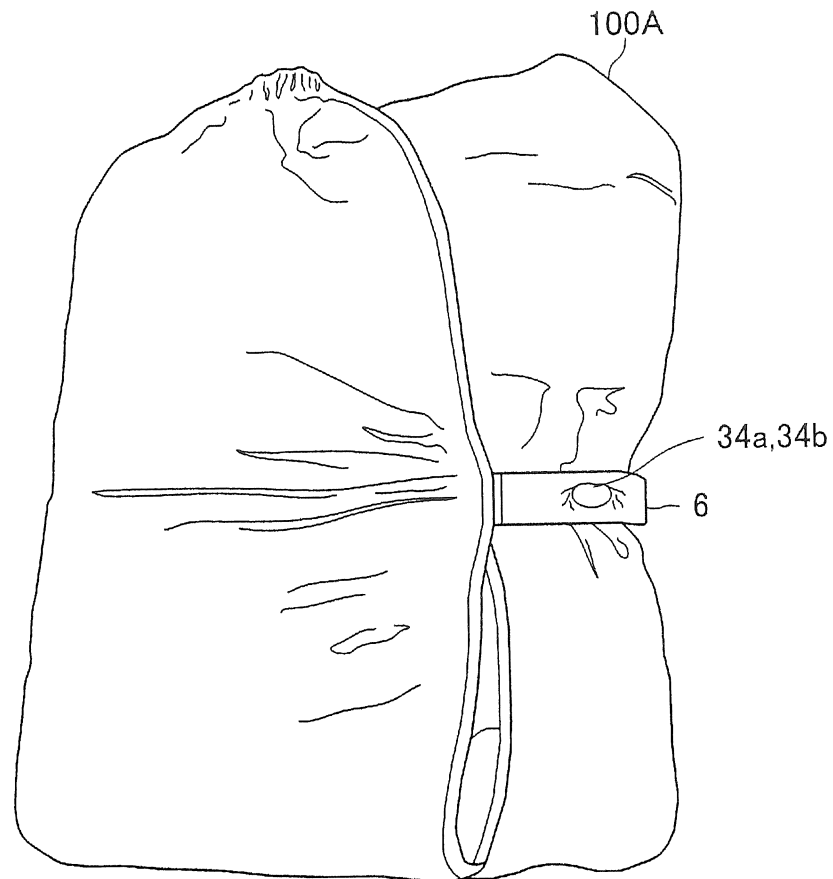


FIG. 5

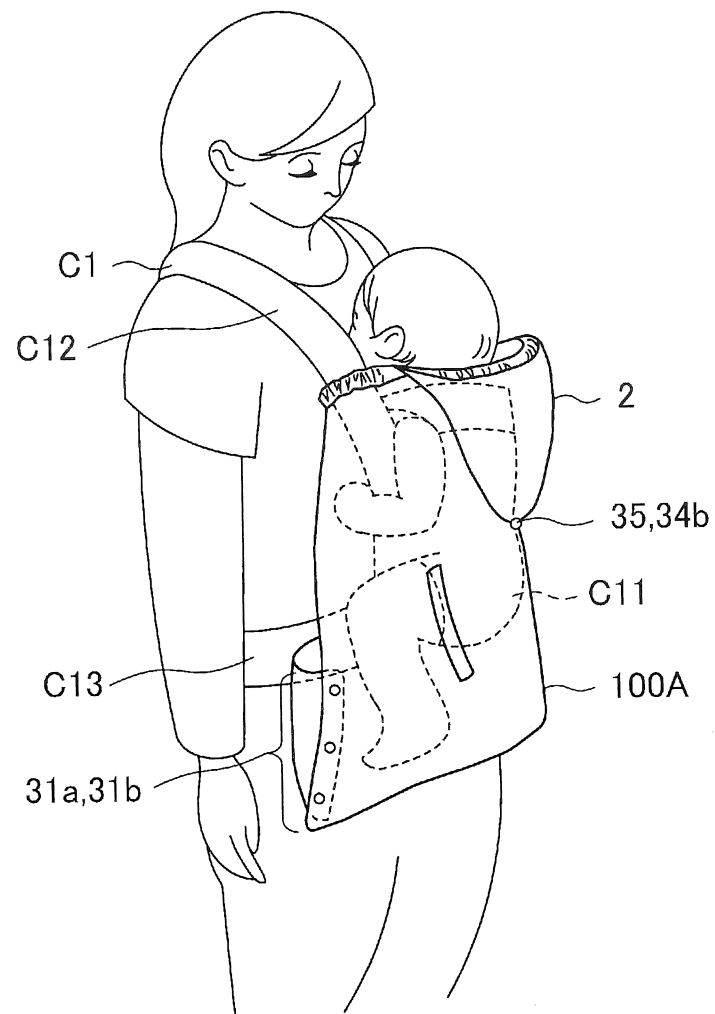


FIG. 6

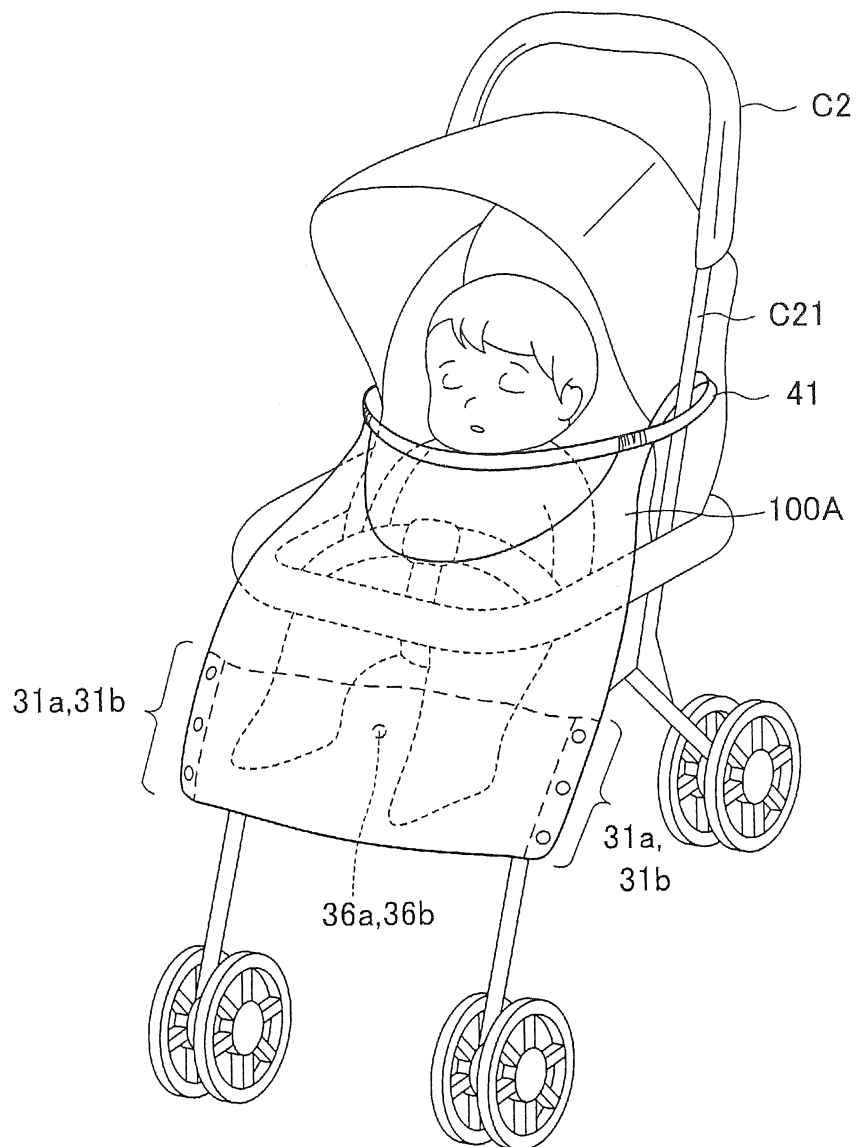


FIG. 7

